TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **74**/2024/HS-ST
Ngày: 17/7/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Phan Vĩnh Chuyển**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Lê Thị Hồng**

Ông **Đoàn Ngọc Đăng**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Thanh Hà**, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Bà **Võ Thị Hải Hà** - Kiểm sát viên thành phố Đà Nẵng.

Ngày 17 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 67/2024/TLST-HS ngày 06 tháng 6 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 68/2024/QĐXXST- HS ngày 20 tháng 6 năm 2024, đối với:

- *Bị cáo:* **Huỳnh Xao T**; sinh ngày 15 tháng 02 năm 1991 tại Khánh Hòa; nơi ĐKHKTT: Khu phố Phú L, phường Hòa Hiệp N, thị xã Đông H, tỉnh Phú Yên; nơi cư trú khi bị bắt: số 847/02 đường Ngô Q, phường An Hải Đ, quận Sơn T, thành phố Đà Nẵng; nghề nghiệp: Lao động phổ thông; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Ngọc H *(chết)* và bà Mai Thị Bích L *(còn sống)*; có vợ Huỳnh Thị Như T *(đã ly hôn)* và có 01 *(một)* con sinh năm 2018. Tiền án, tiền sự: Không.

Về nhân thân: Ngày 14/11/2012, bị Tòa án nhân dân quận Gò V, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 *(một)* năm 03 *(ba)* tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" *(Bản án số: 268/2012/HSST)*.

Ngày 14/9/2012, bị Tòa án nhân dân quận M, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 *(ba)* năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" *(Bản án số: 161/2012/HSST)*

Ngày 11/12/2012 Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh sửa bản án sơ thẩm số 161/2012/HSST của Tòa án nhân dân Quận M, thành phố Hồ Chí Minh

xử phạt 01 *(một)* năm 06 *(sáu)* tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" *(Bản án số: 735/2012/HSPT)*.

Ngày 27/3/2013 Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh Ban hành quyết định: Số 01/2013/THHP của (Bản án số *268/2012/HSST)* và (Bản án *735/2012/HSPT)* buộc bị cáo Huỳnh Xao T phải chấp hành hình phạt chung cho 02 *(hai)* bản án là 02 *(hai)* năm 09 *(chín)* tháng tù; *(đã chấp hành xong toàn bộ phần quyết định của bản án)*. Được xóa án tích theo luật.

Bị bắt ngày 22/02/2024. Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an thành phố Đà Nẵng. Có mặt tại phiên tòa.

*****Người bào chữa cho bị cáo Huỳnh Xao T:* Ông **Nguyễn Hoài B** – Luật sư thuộc Công ty TNHH Luật Dương G thuộc Đoàn luật sư thành phố Đà Nẵng, bào chữa theo yêu cầu của bị cáo. Địa chỉ: số 141 đường Diệp Minh C, phường Hòa X, quận Cẩm L, thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

Bị hại:* Ông **F, sinh ngày 04/11/1997; giới tính: Nam; quốc tịch: Malaysia; số hộ chiếu: A55263063, cấp ngày 26/8/2021; SĐT: +65 88928782; Địa chỉ: Blk 285 Bishan Street 22 #19-217 (s) 570285. Vắng mặt.

**Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1/ Ông **Trần Huy V**, sinh năm 1983; Nơi cư trú: K112/82 đường Trần Cao V, quận Thanh K, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

**Người làm chứng:*

1/ Ông **Phạm Nhử Đ**, sinh năm 1990; Nơi cư trú: H01/31 đường Lương Thế V, quận Sơn T, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

2/ Bà **Lê Thị Ý L,** sinh năm 1981; Nơi cư trú: tổ 31, phường Mân T, quận Sơn T, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

3/ Ông **Phan Thanh T**, sinh năm 1984; Nơi cư trú: tổ 40, phường Phước M, quận Sơn T, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

4/ Ông **Huỳnh Tấn D**, sinh năm 1994; Nơi cư trú: 08 đường Phước Đ, phường Phước M, quận Sơn T, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 22/02/2024, Huỳnh Xao T đi xe máy hiệu AirBlade màu đỏ đen biển số 92H1- 764-04 đến để tại đường luồng biển bên cạnh công viên Cá V, phường Mân T, quận Sơn T, thành phố Đà Nẵng rồi đi bộ dọc theo bãi biển lên hướng quận Ngũ Hành S, thành phố Đà Nẵng. Lúc này, tổ công tác thuộc Đội trật tự du lịch biển, Ban quản lý bán đảo Sơn T, thành phố Đà Nẵng, gồm chị Lê Thị Ý L, các anh Phan Như T và Phạm Nhữ Đ đang tuần tra tuyến

biển dọc đường Võ Nguyên G thấy Huỳnh Xao T có biển hiện nghi vấn nên bí mật theo dõi. Khoảng 18 giờ 15 phút cùng ngày, khi đi đến khu vực bãi biển T18, phường Mỹ A, quận Ngũ Hành S, thành phố Đà Nẵng *(khu thể thao)* đối diện khách sạn Nesta, T cởi quần dài đậm màu để trên bãi cát cùng 01 *(một)* khăn tắm màu trắng và 01 *(một)* đôi giày màu trắng xanh rồi đi về hướng quận Sơn T, thành phố Đà Nẵng một đoạn khoảng 30 mét, lúc này, anh F người nước ngoài *(Quốc tịch: Malaysia)* và 02 *(hai)* người bạn đang cởi áo và để đồ đạc ở bãi cát để xuống tắm biển. T đi đến cách chỗ anh F để đồ đạc khoảng 0,5 mét thì dừng lại, T cởi áo thun màu trắng cầm ở tay phải rồi cúi người xuống chỗ anh F để áo quần, dùng tay trái lấy trộm điện thoại Iphone 14 Promax màu đen rồi chuyển sang tay phải và dùng áo đang cầm trên tay để che điện thoại lại rồi bỏ đi lên phía vỉa hè đường Võ Nguyên G. Lúc này, chị L đang đứng cách T khoảng 20 mét nhắn tin cho anh Đ và anh T biết. Khi T đi đến bậc tam cấp để lên vỉa hè *(cách vị trí lấy trộm tài sản khoảng 40 mét)* thì bị anh T và anh Đ khống chế đè T nằm nghiêm xuống bãi cát, T liền vứt 02 *(hai)* điện thoại màu đen sang bên cạnh, cách vị trí T bị khống chế khoảng 0,5 mét. Sau đó, anh Đ và anh T đã báo sự việc và bàn giao Huỳnh Xao T cùng vật chứng cho Công an phường Mỹ A, quận Ngũ Hành S, thành phố Đà Nẵng. Đồng thời, chị L xuống biển tìm anh F và đưa đến cơ quan Công an để làm việc.

Anh F trình bày: Khoảng 18 giờ ngày 22/02/2024, anh cùng 02 người bạn đi bộ từ khách sạn đến bãi biển để tắm. Anh F để điện thoại Iphone 14 Promax màu đen *(có dán Sticker người mang áo xanh)* trên khăn tắm và dùng áo che lại. Khi tắm xong lên bờ, anh phát hiện điện thoại đã bị mất. Cùng lúc đó, có chị nhân viên bảo vệ bãi biển đến hỏi thăm và đưa anh F đến phòng an ninh để làm việc.

Vật chứng tạm giữ:

- *Tại vị trí bắt giữ Huỳnh Xao T:* 01 *(một)* điện thoại Iphone 14 Promax màu đen *(của anh F)*; 01 *(một)* điện thoại Realme màu đen *(của T)*.

+ 01 *(một)* kính màu trắng ; 01 *(một)* chìa khóa xe máy và 170.000 đồng *(một trăm bảy mươi ngàn đồng)*

- *Tại bãi biển đối diện khách sạn Nesta (phường Mỹ A, quận Ngũ Hành S)*: 01 *(một)* quần Jean, 01 *(một)* đôi giày màu trắng, 01 *(một)* khăn màu trắng.

- *Tại đường luồng bên cạnh công viên Cá V, phường Mân T, quận Sơn T*: 01 *(một)* xe máy biển số 92H1-764.04, trong cốp xe có 01 túi xách màu đen và 05 *(năm)* cái áo.

* Theo kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Ngũ Hành S, thành phố Đà Nẵng kết luận: trị giá điện thoại Iphone 14 promax là 15.840.000 đồng *(Mười lăm triệu, tám trăm bốn mươi ngàn đồng)*

Với nội dung trên: Bản cáo trạng số 97/CT-VKS-P2 ngày 04/6/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng, truy tố Huỳnh Xao T về tội *"Trộm cắp tài sản"* quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Huỳnh Xao T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội phù hợp với nội dung bản cáo trạng truy tố, bị cáo thừa nhận VKS nhân dân thành phố Đà Nẵng truy tố bị cáo về tội *"Trộm cắp tài sản"* là đúng pháp luật. Bị cáo xin HĐXX xem xét giảm nhẹ một hình phạt để cải tạo tốt, sớm trở về với gia đình và xã hội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo tại Bản cáo trạng số 97/CT-VKS-P2 ngày 04/6/2024, trên cơ sở phân tích đánh giá tính chất vụ án, hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như về nhân thân bị cáo, qua đó đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Huỳnh Xao T phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*

Về hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Xao T từ 12 *(mười hai)* đến 18 *(mười tám)* tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS xử lý như đã đề cập trong nội dung bản cáo trạng truy tố theo quy định của pháp luật.

*Luật sư Nguyễn Hoài B - Người bào chữa cho bị cáo Huỳnh Xao T có quan điểm luận cứ bào chữa như sau: Thống nhất về tội danh, điểm, khoản và điều luật như cáo trạng truy tố bị cáo là đúng pháp luật, nên không có tranh luận về tội danh. Tuy nhiên, luật sư cho rằng về mức hình phạt đại diện VKS nhân dân thành phố Đà Nẵng đề nghị HĐXX xử phạt đối với bị cáo là có phần nghiêm khắc, bởi lẽ hành vi phạm tội của bị cáo tuy đã hoàn thành, nhưng chưa gây ra hậu quả, tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, hoàn cảnh gia đình khó khăn cha vừa mới mất, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS mà bị cáo được hưởng. Vì vậy, luật sư đề nghị HĐXX áp dụng điểm h, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 và khoản 1 Điều 54 BLHS cho bị cáo mức hình phạt dưới thấp nhất so với đề nghị của đại diện VKS tại phiên tòa, nhằm thể hiện tính nhân đạo pháp luật XHCN.

Người bị hại Anh F *(Quốc tịch: Malaysia)* đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu bồi thường về thiệt hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về thủ tục tố tụng*: Người bị hại *anh F (Quốc tịch: Malaysia)* đã xuất cảnh về lại nước sở tại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng đều vắng mặt; tuy nhiên xét việc vắng mặt của các đương sự này không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án. Do đó căn cứ Điều 292 Bộ luật tố tụng Hình sự, HĐXX tiến hành xét xử vụ án theo luật định.

[2] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên *(thuộc thành phố Đà Nẵng)* trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, luật sư người bào chữa và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3]. *Về hành vi phạm tội của bị cáo:*

[3.1] Mặc dù, trong quá trình điều tra bị cáo T không thừa nhận hành vi trộm cắp tài sản của *anh F (Quốc tịch: Malaysia),* tuy nhiên, trong giai đoạn truy tố và tại phiên tòa bị cáo khai nhận về hành vi phạm tội phù hợp với diễn biến hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng truy tố. Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai người bị hại, những người nhân chứng, vật chứng thu giữ được, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 18 giờ 25 phút ngày 22/02/2024, tại khu vực bãi biển T18 phường Mỹ A, quận Ngũ Hành S, thành phố Đà Nẵng lợi dụng lúc anh F *(quốc tịch: Malaysia)* xuống tắm biển và để tài sản trên bãi cát, bị cáo đã lén lút lấy trộm 01 *(một)* điện thoại Iphone 14 Promax màu đen định tẩu thoát thì bị lực lượng Đội trật tự du lịch biển, Ban quản lý bán đảo Sơn T, thành phố Đà Nẵng phát hiện bắt quả tang, trị giá tài sản bị cáo chiếm đoạt của anh F *(quốc tịch: Malaysia)* là 15.840.000 đồng *(Mười lăm triệu, tám trăm bốn mươi ngàn đồng)*.Hành vi nêu tại tiểu mục [3.1] ở trên là đủ yếu tố cấu thành tội *"Trộm cắp tài sản"* được quy định tại điều 173 BLHS.

[3.2] Xét tài sản bị cáo chiếm đoạt của người nước ngoài trị giá từ 2.000.000đ đến dưới 50.000.000đ là thuộc tình tiết định khung quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS. Do đó, Bản cáo trạng số 97/CT-VKS-P2 của Viện

kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng truy tố bị cáo theo khoản 1 Điều 173 BLHS là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan.

[4]. Xét tính chất của vụ án, hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[4.1] Quyền sở hữu về tài sản luôn được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi xâm phạm đến khách thể nói trên một cách trái pháp luật, gây hậu qủa nghiêm trọng đều bị phát luật trừng trị và xử lý, tùy theo tính chất, mức độ do hành vi trái pháp luật đó gây ra, bị cáo T luôn nhận thức được điều đó, nhưng vì muốn có tiền tiêu xài cho mục đích cá nhân, bị cáo bất chấp sự trừng trị của pháp luật, lén lút thực hiện hành vi trộm cắp của anh *F (Quốc tịch: Malaysia)* 01 *(một)* điện thoại Iphone 14 Promax màu đen của anh F *(quốc tịch: Malaysia)* trị giá 15.840.000 đồng *(Mười lăm triệu, tám trăm bốn mươi ngàn đồng)*. Hành vi phạm tội của bị cáo tuy thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nhưng đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản hợp pháp của người khác, luôn được pháp luật bảo vệ, đồng thời còn gây ảnh hưởng xấu đến tình tình trật tự, trị an xã hội tại địa phương, gây ảnh hưởng không tốt đối với người nước ngoài khi đến Việt Nam du lịch, nên các cơ quan tiến hành tố tụng, khởi tố, điều tra, truy tố bị cáo ra trước pháp luật nhằm xử lý, trừng trị, giáo dục răn đe bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội là cần thiết.

[4.2] *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*:

[4.2.1] *Về tình tiết tăng nặng:* Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 BLHS .

[4.2.2] *Về tình tiết giảm nhẹ:* Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản chiếm đoạt nhưng chưa gây ra thiệt hại, hoàn cảnh gia đình khó khăn cha vừa mới mất, có vợ *(nhưng đã ly hôn)*, con còn nhỏ, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS mà bị cáo được hưởng để áp dụng khi quyết định hình phạt cho bị cáo.

[5] *Về quyết định hình phạt*:

[5.1] Xét bị cáo phạm tội tuy thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có khung hình phạt tù từ 06 *(sáu)* tháng tù đến 03 *(ba)* năm tù, tuy nhiên, xét bị cáo là người có nhân thân không tốt, đã từng bị Tòa án xét xử về tội danh này, nhưng vẫn tiếp tục tái diễn phạm tội cùng về tội danh, điều đó chứng tỏ bị cáo chưa thực sự ăn năn, hối cải. Vì vậy, cần tiếp tục cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, răn đe, giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tại phiên tòa là phù hợp.

[6] Xét luận cứ và đề nghị của luật sư người bào chữa cho bị cáo về việc đề nghị HĐXX áp dụng các tình tiết giảm nhẹ tại điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS khi quyết định hình phạt cho bị cáo là phù hợp với phần nhận định tại tiểu mục [4.2.2] nêu trên, nên ghi nhận. Tuy nhiên, việc đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 54 BLHS và quyết định cho bị cáo mức hình phạt dưới mức thấp nhất của đại diện Viện kiểm sát đề nghị là chưa phù hợp, nên HĐXX không chấp nhận.

[7] *Về trách nhiệm dân sự:* Bị hại *F* đã nhận lại tài sản *(ngay sau khi bị phát hiện bắt quả tang thu hồi vật chứng)* và không có yêu cầu yêu cầu bồi thường về thiệt hại, nên HĐXX không đề cập đến.

[8]. *Về xử lý vật chứng:* Căn cứ Điều Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử xử lý như sau:

[8.1] Đối với vật chứng thu giữ của bị cáo không liên quan đến vụ án, quá trình điều tra, cơ quan công an đã trả lại cho bị cáo, nên HĐXX không đề cập đến; Riêng đối với vật chứng 01 *(một)* điện thoại di động hiệu Realme màu đen, xanh và số tiền 170.000đ *(Một trăm bảy mươi ngàn đồng)* thu giữ của bị cáo, thì tiếp tục quy trữ tạm giữ, đảm bảo việc thi hành án

[9]. *Về án phí và quyền kháng cáo:*

[9.1] *Về án phí:* Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9.2] *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

I. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo **Huỳnh Xao T** phạm tội ***"Trộm cắp tài sản"***

II. Về hình phạt:

2.1.1. Căn cứ: Khoản 1 Điều 173, các điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Huỳnh Xao T: 01 *(một)*** năm **06 *(sáu)*** tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt 22/02/2024.

III. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46; Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

3.1. Tiếp tục quy trữ tạm giữ của bị cáo Huỳnh Xao T 01 *(một)* điện thoại di động hiệu Realme màu đen, xanh *(mặt sau điện thoại bị bể, không kiểm tra*

chất lượng bên trong của điện thoại tại thời điểm tiếp nhận) và số tiền 170.000đ *(Một trăm bảy mươi ngàn đồng)* để đảm bảo việc thi hành án.

(Vật chứng trên, hiện Cục thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/6/2024 và Giấy nộp tiền ngày 07/6/2024)

IV. Về án phí: Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Huỳnh Xao T phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

V. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

17

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phan Vĩnh Chuyển

Nơi nhận:
- VKSND TP. Đà Nẵng;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- Phòng HSNV - Công an TP Đà Nẵng;
- Cơ quan CSĐT Công an TP Đà Nẵng;
- Cơ quan THAHS - Công an TP Đà Nẵng;
- Trại tạm giam Công an TP Đà Nẵng;
- Cục THADS TP Đà Nẵng;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.